

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 08/2020/HS-ST  
Ngày 13/5/2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Khánh Hồng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Minh Đức

Bà Hoàng Thị Thúy Vân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Khánh Tùng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Ông Nông Văn Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2020/TLHS-ST ngày 03 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo: **Võ Duy H**; (tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 24/7/1976 tại TN; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 8 (nay là tổ 4), phường QT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: không; Họ và tên bố: Võ Q (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L (đã chết); Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; chưa có vợ; tiền sự: Không; Tiền án 1: Tại Bản án số 2231 ngày 26/10/2000 của Tòa Phúc thẩm, Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội đã xử phạt Võ Duy H 8 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 7 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 tội là 15 năm tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù; chưa chấp hành hình phạt bổ sung; Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 179 ngày 26/6/1995 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên đã xử phạt bị cáo 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (có mặt).

*Người bào chữa cho bị cáo (do Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên cử):* Luật sư Phùng Văn T, Văn phòng luật sư Thanh Nghĩa thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên; (có mặt).

*\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1.Chị Võ Thị Tuyết H1, sinh năm 1974; trú tại: Tổ 8 (nay là tổ 4), phường QT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

*Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Thế D, sinh năm 1960; Trú tại: Tổ 13 ( nay là tổ 8), phường HVT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 15/12/2019, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 13 (nay là tổ 8) phường HVT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, phát hiện Võ Duy H, sinh năm 1976, trú tại tổ 8 (nay là tổ 4), phường QT, TP TN, tỉnh Thái Nguyên có biểu hiện liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Tại đây H tự lấy từ túi áo phía trước bên phải đang mặc 02 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác H khai là ma túy Heroine mang bán kiếm lời (niêm phong ký hiệu **H**).Ngoài ra còn thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen số thuê bao 0987.099.763 (niêm phong ký hiệu **D**); 01 xe mô tô nhãn hiệu BELLA BKS 20B1-454.85.Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa Võ Duy H về cơ quan điều tra để làm rõ.

Cùng ngày, khám xét nơi ở của Võ Duy H tại tổ 8 (nay là tổ 4) phường QT, TP TN, tỉnh Thái Nguyên không phát hiện thu giữ gì.

Nguồn gốc ma túy bị thu giữ trên là do H mua của Nguyễn Đăng H2, sinh năm 1976, trú tại tổ 12 (nay là tổ 7), phường TV, TP TN, tỉnh Thái Nguyên với giá 27.000.000đ. Sau đó cất giấu trong người với mục đích để bán kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang. Trên cơ sở lời khai của H hồi 16 giờ ngày 15/12/2019 khám xét chỗ ở của Nguyễn Đăng H2 tại tổ 12 (nay là tổ 7) phường TV, TP TN, không phát hiện thu giữ gì.

Tại Bản kết luận giám định chất ma túy số: 19/KL-KTHS ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:Chất bột màu trắng trong mẫu ký hiệu H1 là ma túy, loại Heroine, khối lượng giám định là 3,53gam, khối lượng thu giữ ban đầu là 37,888gam.

Mở kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen thu giữ của Võ Duy H không có dữ liệu gì liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra Võ Duy H khai: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/12/2019 H gọi điện thoại cho Nguyễn Đăng H2 hỏi mua 02 gói ma túy, loại Heroine để

bán lại kiếm lời, H2 đồng ý bán với số tiền 27.000.000đ và hẹn địa điểm mua, bán tại tổ 13 (nay là tổ 8) phường HVT, thành phố TN, khoảng 12 giờ cùng ngày H đến điểm hẹn gặp và mua của H2 02 gói Heroine với giá 27.000.000đ nhưng chưa trả tiền cho H2. Sau khi mua được ma túy H cất giấu tại túi áo phía trước bên phải đang mặc trên người để mang bán, khi chưa kịp bán thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng là 37,888gam ma túy loại Heroine.

Tiến hành đấu tranh với Nguyễn Đăng H2 như lấy lời khai, cho đối chất Võ Duy H với Nguyễn Đăng H2, H2 không thừa nhận đã bán ma túy cho Võ Duy H.

Tại bản cáo trạng số 20/CT- VKS- P1 ngày 01/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố Võ Duy H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Võ Duy H khai nhận phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Trong lời luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên cáo trạng truy tố về tội danh đối với bị cáo; từ đó đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo mức án từ 16 đến 17 năm tù; phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng. Tịch thu của bị cáo 1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia để đảm bảo thi hành án cho bị cáo; Tiêu hủy các vật chứng còn lại theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh mà cáo trạng đã truy tố. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bố mẹ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp theo lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo không tranh luận, nhất trí với lời bào chữa của vị luật sư. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[ 1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên cơ quan cảnh sát điều tra, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên; của người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đúng pháp luật. Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người chứng kiến vắng mặt nhưng đã có đủ lời khai tại cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật .

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập được có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, lời khai của những người chứng kiến; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 15/12/2019, tại khu vực tổ 13 (nay là tổ 8) phường HVT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên Đội cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang Võ Duy H đang cất giấu trong người **37,888gam** ma túy, loại Heroine mục đích để mang đi bán lại kiếm lời, khi chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Với hành vi trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Võ Duy H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

**Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy.**

*“1. Người nào....Mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm;*

*2....*

*3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:*

*b, Hêroin...có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam”.*

[3] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng; hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý, sử dụng chất ma túy của nhà nước, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác như trộm cắp, cướp của, giết người, gây mất trật tự trị an xã hội, gây sự hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo cần phải được xét xử nghiêm minh để đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xét xử 15 năm tù về các tội phạm ma túy (chưa được xóa án tích) phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy

định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có bố và mẹ để được nhà nước tặng thưởng 1 Huân chương và 1 Huy chương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung:

Đối với hình phạt chính: Qua xem xét, đánh giá như đã nêu trên, khi lượng hình cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để có đủ thời gian cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung theo quy định của pháp luật

Ngoài hình phạt chính, cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. .

[6] Về vật chứng vụ án được xử lý theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự cụ thể:

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã thu giữ của bị cáo, theo bị cáo khai đã liên hệ với H2 để mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước;

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu BELLA BKS 20B1-45485 do bị cáo sử dụng đi mua, bán ma túy; qua xác minh xác định chủ sở hữu là chị Võ Thị Tuyết H1, sinh năm 1974 (là chị gái của bị cáo đã mua chiếc xe nêu trên của chị Nguyễn Thị T1); ngày 15/12/2019 chị H1 cho Võ Duy H mượn, việc H mang xe đi mua ma túy chị H1 không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thái Nguyên đã trả lại chiếc xe mô tô cho chị H1 quản lý sử dụng.

- Tiêu hủy các vật chứng gồm;

- + 01 niêm phong ký hiệu H1 bên ngoài ghi có 3,518 gam mẫu hoàn lại sau giám định.

- + 01 niêm phong ký hiệu H2 bên ngoài ghi có 34,358 gam Hêroine.

[7] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên và của vị luật sư tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị nêu trên.

[9] Trong vụ án này, theo lời khai của Võ Duy H còn có Nguyễn Đăng H2 đã bán cho H 37,888gam Heroine, cơ quan điều tra đã đấu tranh với H2 nhưng chưa đủ tài liệu chứng cứ, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố: bị cáo Võ Duy H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ Điều 326; khoản 1 và khoản 3 Điều 329; Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Áp dụng điểm b khoản 3 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

3. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Võ Duy H 16 (mười sáu) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2019.

Phạt bổ sung bị cáo 10 (mười) triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

4. Về vật chứng: xử lý như sau:

\* Tịch thu của bị cáo 1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen, đã cũ, có số IMEI; 358623048258195 để sung quỹ nhà nước.

\* Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 (một) niêm phong ký hiệu H1 trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Thành Trung, Lê Quang Dũng và 02 hình dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên bên ngoài ghi có 3,518 gam mẫu hoàn lại sau giám định.

- 01 (một) niêm phong ký hiệu **H2** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Võ Duy H và các thành phần tham gia, đóng 03 dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 34,358 gam Heroine.

(Các vật chứng trên hiện đang có tại kho của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên theo biên bản về việc giao nhận vật chứng số 33 ngày 27/3/2020).

5. Về án phí: buộc bị cáo Võ Duy H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo và Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan báo cho những người này biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao, Hà Nội;
- VKSND cấp cao, Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- THAHS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp Thái Nguyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh TN;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo H (qua Trại giam);
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Khánh Hồng**